TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **44/**2019/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên Phủ, ngày 20 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 47/2019/TLVDS - HNGĐ ngày 21/5/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn; gồm những người yêu cầu**:**

- Ông Phạm Văn T (tên gọi khác: Phạm Văn H, Phạm Thanh T, Phạm Vũ Xuân T) - sinh năm 1968;

- Bà Vũ Thị S (tên gọi khác Vũ Minh S) - sinh năm 1976;

Cùng đia chỉ: Số nhà 03, tổ dân phố 05, phường T Th, thành phố Đ B Ph, tỉnh Đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ hôn nhân***: Ông Th và bà S có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện và không bị ép buộc vào ngày 25/01/2000, tại Uỷ ban nhân dân phường Mường Thanh, thị xã Điện Biên, tỉnh Lai Châu (nay là thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên). Hai vợ chồng về chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian dài, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do tính tình giữa hai người không hòa hợp, quan điểm sống bất đồng, từ đó ông Th và bà S sống với nhau không có tình cảm, không có hạnh phúc. Xét thấy mâu thuẫn giữa ông Th và bà S đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy ông Th và bà S yêu cầu Tòa án công nhận cho ông Th và bà S thuận tình ly hôn.

[2] ***Về con chung:*** Ông Th và bà S có 02 con chung: Vũ Quốc H, sinh ngày 10/11/2002 và Phạm Vũ Th (tên gọi khác Vũ Thị Hà Th)- sinh ngày 20/6/2011, ông Th và bà S cùng thống nhất cháu Vũ Quốc H, sinh ngày 10/11/2002; ông Th được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến khi cháu thành niên hoặc đến khi có thay đổi khác; cháu Phạm Vũ Th (tên gọi khác Vũ Thị Hà Th) - sinh

ngày 20/6/2011, bà S được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến khi cháu thành niên hoặc đến khi có thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[3] ***Về tài sản chung:*** Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] ***Về nợ chung***: Không có.

[5] ***Về lệ phí Tòa án***: Ông Phạm Văn T (tên gọi khác: Phạm Văn H, Phạm Thanh T, Phạm Vũ Xuân T) tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân***: Ông Phạm Văn T (tên gọi khác: Phạm Văn H, Phạm Thanh T, Phạm Vũ Xuân T) và bà Vũ Thị S (tên gọi khác Vũ Minh S) thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung***: Giao cháu Vũ Quốc H, sinh ngày 10/11/2002; cho ông Th được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến khi cháu thành niên hoặc đến khi có thay đổi khác. Giao cháu cháu Phạm Vũ Th (tên gọi khác Vũ Thị Hà Th)- sinh ngày 20/6/2011, cho bà S được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến khi cháu thành niên hoặc đến khi có thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- ***Về tài sản chung***: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ chung***: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Văn T (tên gọi khác: Phạm Văn H, Phạm Thanh T, Phạm Vũ Xuân T) tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số AA/2016/0002313 ngày 20/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh ĐB;
- VKSND TP. ĐBP;
- Chi cục THADS TP. ĐBP;
- Các đương sự;
- UBND P Mường Thanh, TPĐBP
- Lưu hồ sơ; Lưu VP

THẨM PHÁN

Trần Thị Th Hền

- .